

Bản án số: 29/2026/HS-ST
Ngày 05-02-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - LẠNG SƠN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bàn Văn Tiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đàm Thiều Phương ;

Bà Hoàng Thị Quy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Hữu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2026, tại Hội trường trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 – Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 79/2025/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2026/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Nông Văn L, tên gọi khác: Không; sinh ngày 26 tháng 4 năm 1994 tại xã Q, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã Q, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn H (đã chết) và bà Hoàng Thị L; vợ: Trần Thị B; con: Có 01 con sinh năm 2020; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Đã bị xử lý hình sự 02 lần, cụ thể: Tại bản án số 04/2012/HS-ST ngày 23/4/2012 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Lạng Sơn (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Lạng Sơn) xử phạt 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định của Bản án. Bị cáo đã được đương nhiên xóa án tích; Tại Bản án số 150/2017/HSST ngày 25/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 – Lạng Sơn) xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định của Bản án. Bị cáo đã được đương nhiên xóa án tích; chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam T thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn từ ngày 16/10/2025 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 25 phút ngày 10/10/2025, Công an xã T, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại khu vực quán Ốc L ở thôn *, xã T, tỉnh Lạng Sơn thì phát hiện đối tượng Nông Văn L, nơi thường trú: Thôn B, xã Q, tỉnh Lạng Sơn là chủ quán có dấu hiệu sử dụng trái phép chất ma túy. Công an xã T đã mời đối tượng về trụ sở làm việc, đồng thời tiến hành phối hợp với Trạm y tế xã T test (xét nghiệm) chất ma túy trong cơ thể đối với Nông Văn L bằng que thử nước tiểu, kết quả Nông Văn L dương tính với chất ma túy. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản về việc Nông Văn L đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thu giữ mẫu nước tiểu để xử lý theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định số 914/KL-KTHS ngày 14/10/2025 của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: “Mẫu nước tiểu thu của Nông Văn L gửi giám định tìm thấy chất ma túy Morphine và chất 6-MAM (6-monoacetylmorphine) là sản phẩm chuyển hóa của Heroin”.

Quá trình điều tra thu thập Bệnh án điều trị các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone của Nông Văn L (có Mã số bệnh nhân: 0250040608) tại cơ sở điều trị Methadone của Trung tâm y tế khu vực T, tỉnh Lạng Sơn. Thê hiện trên sổ theo dõi bệnh án, Nông Văn L đang tự nguyện tham gia uống thuốc Methadone từ ngày 16/11/2023 đến ngày 30/9/2025.

Tại Cơ quan điều tra, Nông Văn L khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy từ khoảng cuối năm 2014, loại ma túy sử dụng là Heroin, phương pháp sử dụng ma túy bằng cách tiêm qua tĩnh mạch. Từ ngày 16/11/2023 L tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone tại cơ sở điều trị Methadone của Trung tâm y tế khu vực T, tỉnh Lạng Sơn nhưng L vẫn tìm mua ma túy về sử dụng. Lần gần nhất Nông Văn L sử dụng ma túy là: Khoảng 09 giờ ngày 09/10/2025, L đi bộ đến khu vực đập K thuộc thôn K, xã Q, tỉnh Lạng Sơn mua 01 gói ma túy Heroin giá 200.000 đồng với một người đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ. Sau khi mua được ma túy L về nhà lấy 01 lọ nước NOVOCAIN 3%, 01 xi lanh (đã mua từ trước) rồi ra vườn ngô cạnh nhà sử dụng hết gói ma túy. Đến chiều ngày 10/10/2025, khi đang bán quán tại thôn *, xã T, tỉnh Lạng Sơn thì bị Công an xã T mời đến trụ sở để kiểm tra thì bị phát hiện và lập biên bản.

Với nội dung sự việc trên, tại bản Cáo trạng số 49/CT-VKSKV2 ngày 29/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nông Văn L về tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa bị cáo Nông Văn L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo như bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội không bị oan sai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Lạng Sơn trong phần tranh luận, vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nông Văn L phạm tội Sử dụng trái phép chất ma túy, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a; Điều 38; Điều 50; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nông Văn L từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Không có.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát; lời nói sau cùng bị cáo thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đã ăn năn hối cải, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, xử cho bị cáo mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội đối với bị cáo Nông Văn L: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Cụ thể bị cáo Nông Văn L là đối tượng nghiện chất ma túy Heroin, tham gia điều trị các dạng thuốc phiện bằng chất thay thế Methadone tại Trung tâm y tế khu vực T, tỉnh Lạng Sơn. Tuy nhiên đến ngày 09/10/2025, L đã sử dụng ma túy Heroin bằng cách chích qua tĩnh mạch. Qua giám định, xác định: Tìm thấy phẩm hóa của chất Heroin trong mẫu nước tiểu thu giữ. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lạng Sơn truy tố bị cáo Nông Văn L về tội Sử dụng trái phép chất ma túy, theo điểm a khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nông Văn L là ít nghiêm trọng, nhưng nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, góp phần tạo ra những lớp người nghiện, là hiểm họa gây ra các tệ nạn xã hội, đe dọa đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe của cộng đồng và gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Bị cáo nhận thức được ma túy là chất độc hại, bị nhà nước cấm sử dụng. Bị cáo đang được điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế, uống Methadone tại Trung tâm y tế khu vực T, tỉnh Lạng nhưng bị cáo tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, vì vậy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo Nông Văn L đã bị xét xử 02 lần cụ thể: Tại bản án số 04/2012/HS-ST ngày 23/4/2012 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Lạng Sơn (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Lạng Sơn) xử phạt 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định của Bản án. Bị cáo đã được đương nhiên xóa án tích; Tại Bản án số 150/2017/HSST ngày 25/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 – Lạng Sơn) xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định của Bản án. Bị cáo đã được đương nhiên xóa án tích, nhưng bị cáo không lấy làm bài học cho bản thân, bị cáo lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy; tiền sự: Không có. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngoài tình tiết định khung hình phạt bị cáo không có tình tiết tăng nặng khác. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: **Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.**

[5] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Nông Văn L vào ngày 09/10/2025 tại khu vực đập K, thôn K, xã Q, tỉnh Lạng Sơn. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, với những thông tin do bị cáo cung cấp, không đủ cơ sở, căn cứ để xác định được con người cụ thể. Khi có đủ căn cứ sẽ xem xét xử lý sau. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ, nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo Nông Văn L bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 256a; Điều 38; Điều 50; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 329; Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn L phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nông Văn L 02 (hai) năm 05 (năm) tháng tù, thời hạn tính từ ngày cáo bị tạm giam tại Phân trại tạm giam T thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn là ngày 16/10/2025.

3. Tiếp tục tạm giam bị cáo Nông Văn L 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nông Văn L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 2 - Lạng Sơn;
- PV06, PC10 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng THADS khu vực 2 – Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bàn Văn Tiễn